

Họ và tên: Lớp:

ĐỌC, VIẾT, SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

Bài 1: Viết (theo mẫu):

Đọc số	Viết số
Một trăm sáu mươi	
Một trăm sáu mươi một	
.....	354
.....	307
Năm trăm năm mươi tám	
Sáu trăm linh một	

Đọc số	Viết số
Chín trăm	
Chín trăm hai mươi	
.....	909
.....	777
.....	365
Một trăm mười một	

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống:

a)

310	311				315				319
-----	-----	-------	-------	-------	-----	-------	-------	-------	-----

b)

400	399				395				
-----	-----	-------	-------	-------	-----	-------	-------	-------	-------

Bài 3: Điền dấu >, <, =

$$303 \dots\dots 330$$

$$615 \dots\dots 516$$

$$199 \dots\dots 200$$

$$30 + 100 \dots\dots 131$$

$$410 - 10 \dots\dots 400 + 1$$

$$243 \dots\dots 200 + 40 + 3$$

Bài 4: Tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số sau:

375; 421, 573; 241; 735; 142

- Số bé nhất là:

- Số lớn nhất là: